

Số: /BC-LHP

Quảng Tín, ngày 21 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Sơ kết học kỳ I năm học 2024 – 2025**

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đăk R'Lấp, của các cấp ủy Đảng, chính quyền.
- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Số học sinh/lớp : 32,6 HS/lớp, đảm bảo đúng quy định, giúp cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt, phù hợp.
- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Đa phần học sinh tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- Trường có đủ phòng học 01 phòng/lớp, có đầy đủ các phòng phục vụ học tập. Khuôn viên nhà trường khang trang, sạch đẹp và an toàn.

**2. Khó khăn**

- Giáo viên có độ tuổi lớn nên việc sử dụng công nghệ thông tin và tiếp cận chuyển đổi số còn hạn chế.
- 50% số học sinh của trường là HS đồng bào dân tộc thiểu số nên việc tiếp thu Tiếng Việt còn gặp nhiều khó khăn.
- Đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, phụ huynh HS đa số đi làm rẫy xa nên ít có thời gian chăm lo cho con cái.

**II. Công tác nhân sự và tình hình học sinh:**

**1. Công tác tổ chức, nhân sự (Thiếu/thừa, bố trí sắp xếp vị trí việc làm).**

**1.1. Ban giám hiệu**

Tổng	Nữ	Dân tộc	Đảng viên	Thạc sĩ	Đại học	Ghi chú
3	3	0	3	0	3	

**1.2. Giáo viên**

	Tổng số	Nữ	DT	Nữ DT	Đảng viên	Trình độ			Thừa/Thiếu
						ĐH	CD	TC	
GV (Biên chế)	26	21			11	26			Thiếu 4 GV
Hợp đồng 111	1	1				1			GV Anh văn
TPT Đội	1	1				1			

### 1.3. Nhân viên

	Tổng số	Nữ	DT	Nữ DT	Đảng viên	Trình độ			Thừa/Thiếu
						ĐH	CD	TC	
Văn thư	0								Thiếu 1
Thư viện – thiết bị	0								Thiếu 1
Kê toán	1	1	0	0	0	1			
BV (HĐ 68)	1	0	0	0	0	0	0	0	

### 2. Học Sinh:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Học số buổi trên tuần	Số HS Không đánh giá	Ghi chú (buổi học, biến động sĩ số, ...)
1	5	159	9 buổi/tuần	0	
2	4	150	9 buổi/tuần	0	
3	4	119	9 buổi/tuần	0	
4	3	101	9 buổi/tuần	0	
5	4	122	9 buổi/tuần	0	
<b>Cộng</b>	<b>20</b>	<b>651</b>		<b>0</b>	

## II. Công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, điều hành

### 1. Kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục

#### 1.1. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/BGD&ĐT và công văn số 2345/BGDĐT- GDTH của Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo tính linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và điều kiện thực hiện của nhà trường. Thực hiện tích hợp giáo dục lồng ghép ANQP, GDĐP, STEM... vào trong chương trình dạy học.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững các mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học/hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

- Nhà trường đã thực hiện các hoạt động bám sát kế hoạch giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình cấp tiểu học; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và của từng đối tượng học sinh; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học/hoạt động giáo dục.

## **1.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

- Thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học lồng ghép tích hợp các chương trình giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục địa phương, giáo dục Stem, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn trường học, bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh.... qua các buổi chào cờ, sinh hoạt lớp, các hoạt động trải nghiệm và tích hợp trong các môn học.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

## **1.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ, Tin học.**

### ***a) Dạy học ngoại ngữ***

- Số lớp, số HS học Tiếng Anh: 11 lớp/ 342 học sinh áp dụng cho toàn bộ HS khối 3,4,5 với thời lượng 4 tiết/ tuần theo chương trình GDPT 2018.

### ***b) Dạy học Tin học.***

Nhà trường có một phòng học Tin học với số máy là 20 máy, đủ phục vụ cho nhu cầu học tin học của học sinh. Đối với học sinh khối lớp 3, 4, 5 đều được học 1 tiết/tuần theo đúng quy định của chương trình GDPT 2018.

## **1.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CT. GDPT 2018**

- Nhà trường đã thực hiện tích hợp chương trình Giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm và trong dạy học các môn học (Tiếng Việt, Đạo Đức, Tự nhiên và xã hội, Toán, Lịch sử và Địa lý, ...) ở từng lớp đảm bảo tính thực tiễn, tính khoa học, tính sư phạm, phù hợp với các đặc điểm tâm lí, trình độ phát triển nhận thức của học sinh, không gây quá tải cho học sinh.

## **1.5. Triển khai giáo dục STEM:**

- Căn cứ Kế hoạch số 634/PGDDĐT-CMTH ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Đắk R'Lấp về việc triển khai giáo dục STEM cấp

tiểu học năm học 2024 - 2025; Nhà trường đã xây dựng kế hoạch về việc tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục nhà trường Tiểu học năm học 2024 - 2025.

- Tổ chức học tập bồi dưỡng nội dung giáo dục STEM cho 100% giáo viên.

- Các tổ nhóm chuyên môn đã rà soát xây dựng chương trình giáo dục STEM với thời lượng 2 tiết/năm học và 01 ngày hội STEM toàn trường; xây dựng các chủ đề dạy học, các môn học gắn liền với hoạt động giáo dục STEM; tổ chức các hoạt động ngoại khóa gắn với giáo dục, định hướng STEM.

## **2. Kết quả thực hiện kiểm tra chuyên môn, kiểm tra nội bộ tại đơn vị**

### **Kiểm tra chuyên môn:**

- Số lượng giáo viên được kiểm tra: 26/26 giáo viên

- Hồ sơ, sổ sách: 100% giáo viên thực hiện tốt các loại hồ sơ sổ sách theo đúng quy định. Kế hoạch bài dạy đã có sự đổi mới về phương pháp hình thức tổ chức dạy học.

- Công tác giảng dạy: đảm bảo chương trình thời khóa biểu, giáo viên nhiệt tình trách nhiệm, tuy nhiên cần áp dụng các kỹ thuật dạy học nhuần nhuyễn hơn nữa.

- Các hoạt động chuyên môn khác: Công tác phụ đạo bồi dưỡng luôn được giáo viên quan tâm, thường xuyên dạy phụ đạo, kèm cặp thêm cho các em học sinh tiếp thu chậm, học sinh gặp khó khăn về đọc viết.

### **Kiểm tra nội bộ:**

- Trong học kỳ 1 nhà trường đã tổ chức được 09 cuộc kiểm tra. Trong đó: kiểm tra hoạt động chuyên môn sư phạm nhà giáo là 05 đ/c; kiểm tra chuyên đề tổ chuyên môn: 02 tổ, kiểm tra các chuyên đề khác: 03 chuyên đề.

Qua kiểm tra các giáo viên, nhân viên, các tổ khối, bộ phận đã được góp ý, tư vấn thúc đẩy kịp thời, góp phần nâng cao chất lượng nhà trường.

## **3. Kết quả thực hiện Quy chế và kế hoạch kiểm tra, đánh giá học sinh:**

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đối với HS, với phương châm chỉ đạo: Dạy thật, học thật, chất lượng thật, chống bệnh thành tích. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên học sinh theo đúng quy định.

- 100% giáo viên đánh giá theo đúng nguyên tắc, chú trọng đến sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh. 100% giáo viên thực hiện nhận xét đánh giá Hs hàng ngày (qua các hình thức: đánh giá bằng lời, sửa lỗi trực tiếp, nhận xét vào vở học sinh). 100% giáo viên đã biết cách tổ chức cho PH, HS tham gia vào quá trình đánh giá. Chú trọng việc hướng dẫn HS tự sửa lỗi khi làm bài chưa đúng...

## **4. Kết quả thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số giáo dục.**

- Nhà trường đã xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2024 - 2025 phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị; phân công lãnh đạo phụ trách CNTT. Rà soát thực trạng thiết bị, nhân lực CNTT của đơn vị, chủ động tham mưu cho ngành để đầu tư bổ sung thiết bị, đào tạo, bồi

dưỡng nhân lực đáp ứng các nhiệm vụ CNTT trong nhà trường. Tiếp nhận, triển khai, sử dụng hiệu quả các ứng dụng, phần mềm hiện có.

- Đã triển khai và sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và hồ sơ công việc do Phòng Giáo dục cấp, đảm bảo tỷ lệ 100% văn bản đi, đến được gửi, nhận trên phần mềm .100% viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong công việc; 100% chế độ báo cáo được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ.

- Nhà trường đã trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn tận tình, hướng dẫn nhiều lần các giáo viên về việc ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Thực hiện qua các chuyên đề cụ thể, dưới cả hình thức trực tiếp và trực tuyến.

- 50% Giáo viên áp dụng được các phần mềm công nghệ vào giảng dạy và sinh hoạt chuyên môn: classroom, Google Docs, trang tính, tài liệu.v.v. tổ chức được một số loại hình trò chơi trực tuyến giúp HS củng cố kiến thức, tiếp cận CNTT, tạo hứng thú học tập cho HS.

-100% các hoạt động quản lý của chuyên môn ứng dụng CNTT, số hóa các văn bản, giúp cho HS chuyên môn được thực hiện một cách đơn giản, dễ dàng, tốn ít thời gian, công sức, chi phí.

- Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: Triển khai giải pháp an toàn thông tin theo cấp độ; mục tiêu không xảy ra tình trạng lộ, lọt các thông tin quan trọng; mất an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu.

## **5. Kết quả thực hiện Kế hoạch tổ chức các môn học ngoài chương trình GDPT 2018.**

- Do điều kiện về nguồn nhân lực và nhu cầu của người học nên nhà trường không tổ chức các môn học ngoài chương trình GD.

## **6. Về cơ sở vật chất (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT)**

- Hiện nay nhà trường đã cơ bản đáp ứng được số phòng học/số lớp. Các phòng đều có điện thắp sáng, quạt, tivi phục vụ học tập. Tuy nhiên trường còn thiếu một số phòng phục vụ học tập. Nếu được bàn giao khu nhà của trường Mầm non Hòa Mỹ cũ thì sẽ đáp ứng được số phòng phục vụ học tập và phòng chức năng theo quy định.

- Số lượng bàn ghế: đủ bàn ghế cho HS theo quy định.

- Sân chơi, sân tập đảm bảo cho HS luyện tập thường xuyên và đạt hiệu quả. Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, đã được sửa chữa.

- Hệ thống máy tính đã được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học, phòng học Tin học đảm bảo 2HS/máy.

## **7. Về thực hiện mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học**

- Trong học kì 1, nhà trường đã thực hiện mua sắm bổ sung một số thiết bị, sách giáo khoa cơ bản với tổng kinh phí 3.216.000đ. Các thiết bị, đồ dùng sau khi mua sắm đã được bàn giao cho các giáo viên các lớp, yêu cầu thực hiện sử dụng đầy đủ nghiêm túc.

- Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học, mỗi lớp cơ bản đã có đủ bộ đồ dùng dạy học tối thiểu như: bảng nhóm, bảng cài, thẻ từ, thước...

## **8. Công tác tổ chức thi giáo viên giỏi, thực hiện chuyên đề; nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, viết sáng kiến; hoạt động khác.**

- Nhà trường đã tổ chức cho Gv tham gia thi GVCN lớp giỏi cấp huyện 04 GV, kết quả: đạt 04 GV, cấp tỉnh đạt: 01 Gv.

- Công tác thực hiện các chuyên đề dạy học được nhà trường luôn chú trọng: kì 1 trường đã thực hiện được các chuyên đề: Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh trong dạy học, Giáo dục Stem, Đổi mới phương pháp dạy học môn Công nghệ, Đổi mới cách tổ chức sinh hoạt lớp, Hoạt động trải nghiệm, Tập huấn viết bài trên Website...

- Ngoài ra các tổ chuyên môn còn thực hiện tốt các chuyên đề trong tổ như: Kỹ thuật nhóm, kỹ thuật bẻ cá, ra đề kiểm tra theo thông tư 27, chuyên đề nâng cao năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh... với thời lượng 3 chuyên đề/ khối.

- Nhà trường đã triển khai và Khuyến khích GV, NV viết SKKN và NCKHSPUD.

## **9. Về tổ chức hoạt động thư viện**

- Thực hiện theo thông tư 16/BGD&ĐT về Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Nhà trường đã tổ chức các tiết đọc thư viện cho HS khối lớp 1-3. Ngoài ra còn khuyến khích các lớp mượn sách về thư viện lớp, mượn sách về nhà, nâng cao chất lượng đọc cho HS. Giới thiệu chủ đề sách theo từng tháng, sắp xếp sách theo mã màu từng khối lớp, thường xuyên giới thiệu sách trong các buổi chào cờ để kích cầu việc đọc sách trong nhà trường.

- Tổ chức các hình thức hoạt động phù hợp với đặc điểm, điều kiện của nhà trường: Giới thiệu sách theo chủ đề, chủ điểm, thông báo sách mới, trưng bày sách... 100% GV đến thư viện mượn sách để phục vụ cho bài dạy bộ môn của mình. Tỷ lệ HS đến thư viện để đọc sách, báo và mượn tài liệu chiếm 95%. Nhìn chung đa số các em đều hứng thú, say mê đọc sách.

## **III. Kết quả thực hiện chương trình GDPT 2018**

### **1. Kết quả triển khai và thực hiện chương trình.**

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học trực tuyến môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đảm bảo mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình, sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại nhà trường. Kế hoạch dạy học: được xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, đảm bảo phân bố hợp lý giữa các nội dung giáo dục. Thời khóa biểu sắp xếp khoa học, phù hợp thực tế của nhà trường. Nhà trường thực hiện nghiêm, đúng kế hoạch. Các hoạt động giáo dục của nhà trường được cha mẹ học sinh và nhân dân đồng tình. Nhà trường triển khai đầy đủ các nội dung dạy học tích hợp chương trình GDĐP như: GDATGT, GD địa phương,..

b) Tổ chức dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020.

## 2. Kết quả triển khai đánh giá, xếp loại học sinh cuối HKI

Nhà trường đã thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số: 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ giáo dục và Đào tạo theo đúng nguyên tắc coi trọng sự tiến bộ, vì sự tiến bộ của học sinh, đáp ứng được mục tiêu cuối cùng là đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm điều chỉnh cách dạy, cách học cho kịp thời phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục:

### Kết quả Đánh giá kết quả giáo dục cuối học kỳ I:

KHỐI	TS HS	Môn học & HDGD						NĂNG LỰC						PHẨM CHẤT					
		HTT		HT		CHT		TỐT		ĐẠT		CCG		TỐT		ĐẠT		CCG	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	159	61	38.4	74	46.5	24	15.1	61	38.4	74	46.5	24	15.1	112	70.4	47	29.6	0	0
2	150	68	45.3	79	52.7	3	2	68	45.3	79	52.7	3	2	121	80.7	29	19.3	0	0
3	119	55	46.2	64	53.8	0	0	55	46.2	64	53.8	0	0	84	70.6	35	29.4	0	0
4	101	36	35.6	65	64.4	0	0	36	35.6	65	64.4	0	0	80	79.2	21	20.8	0	0
5	122	49	40.2	71	58.2	2	1.64	49	40.2	71	58.2	2	1.64	95	77.9	27	22.1	0	0
<b>CỘNG</b>	<b>651</b>	<b>269</b>	<b>41.3</b>	<b>353</b>	<b>54.2</b>	<b>29</b>	<b>4.5</b>	<b>269</b>	<b>41.3</b>	<b>353</b>	<b>54.2</b>	<b>29</b>	<b>4.5</b>	<b>492</b>	<b>75.6</b>	<b>159</b>	<b>24.4</b>	<b>0</b>	<b>0.0</b>

## 3. Công tác tổ chức ôn tập cho học sinh cuối học kỳ I.

Nhà trường chỉ đạo Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy các bộ môn chủ động xây dựng đề cương hướng dẫn nội dung ôn tập các môn học ở các khối lớp một cách cụ thể, chu đáo theo chương trình quy định hiện hành.

Giáo viên ôn tập cho học sinh gắn với thời khóa biểu các môn học, bài học, kế hoạch giáo dục, hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày. Đối với học sinh chưa hoàn thành chương trình môn học, giáo viên tăng cường các biện pháp củng cố, hỗ trợ kiến thức phù hợp với từng đối tượng học sinh, nhất là học sinh lớp 1 đảm bảo yêu cầu về các kỹ năng nghe, đọc, viết, nói và tính toán theo YCCĐ của từng môn, từng phân môn trực tiếp trên lớp và cả trực tuyến.

## 4. Công tác tổ chức bồi dưỡng học sinh.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch về việc bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh hạn chế về năng lực và kế hoạch về bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Trên cơ sở đó GV bám sát vào kế hoạch và thực hiện.

- Rà soát phân loại đối tượng học sinh trên cơ sở kết quả kiểm tra bài ôn tập cuối tuần, kết quả kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ của học sinh, ý kiến đánh giá của giáo viên chủ nhiệm.

- Lập danh sách học sinh năng khiếu (HS đăng ký tham gia các CLB), học sinh chưa đạt yêu cầu, xây dựng chỉ tiêu phân đấu thi đua; báo cáo thực trạng và danh sách học sinh để theo dõi.

- Hợp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn, họp phụ huynh học sinh để đề xuất những phương án - kế hoạch cụ thể, giải pháp để bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh;

- Giao cho giáo viên chủ nhiệm phối hợp với giáo viên bộ môn, tổ chuyên môn, gia đình học sinh, các đoàn thể trong nhà trường xây dựng Kế hoạch bồi

dưỡng, giúp đỡ, tìm biện pháp bồi dưỡng, giúp đỡ, quan tâm cho phù hợp với từng đối tượng và đạt hiệu quả

- Ban giám hiệu nhà trường và tổ trưởng chuyên môn trực tiếp theo dõi, quản lý, kiểm tra đánh giá kết quả dạy - học của giáo viên và học sinh thường xuyên theo tháng và định kì.

#### **5. Công tác quản lý phòng học bộ môn, hồ sơ, sổ sách theo dõi việc sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học.**

- Nhà trường đã chỉ đạo phân công các giáo viên phụ trách 02 phòng bộ môn: Tin học và Anh văn. Các phòng bộ môn đã được đầu tư các thiết bị cơ bản đầy đủ, được sắp xếp và trang trí phù hợp. Nhà trường tổ chức sửa chữa, bảo trì phòng máy tính, các thiết bị công nghệ thông tin đáp ứng được việc dạy học Tin học trong trường.

- Đối với việc sử dụng thiết bị: các thiết bị được sắp xếp theo môn, khối lớp. Đầu năm nhân viên thư viện đã tổ chức cho các giáo viên mượn đồ dùng theo học kỳ, theo năm. Các thiết bị được giáo viên chủ nhiệm mượn, sử dụng và bảo quản cẩn thận trong tủ lớp, hạn chế được việc hư hỏng, mất mát. Tổ chức kiểm kê thiết bị đồ dùng theo hàng kì.

#### **6. Đánh giá kết quả thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5.**

- Nhà trường đã tổ chức cho GV lớp 5 tập huấn bồi dưỡng về chương trình dạy học theo chương trình GDPT 2018. Thực hiện dạy học đủ các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 Lớp 5: 32 tiết/tuần. Thực hiện học ngoại ngữ đủ 4 tiết/tuần, Tin học: 01 tiết/tuần. Thực hiện các nội dung lồng ghép tích hợp: chương trình giáo dục an ninh quốc phòng, giáo dục địa phương, giáo dục Stem, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn trường học, bạo lực học đường, phòng chống dịch bệnh... cho học sinh. Về cơ bản giáo viên đáp ứng việc dạy học theo chương trình mới, học sinh học tập đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

### **IV. Công tác phối hợp, liên kết đào tạo, đa dạng hóa hoạt động**

#### **1. Công tác phối hợp Phòng GDĐT xây dựng xã hội học tập, ngày đọc sách, trung tâm học tập cộng đồng, xóa mù chữ.**

- Đại diện nhà trường đã tham dự Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời do UBND huyện chủ trì và phát động

- Thực hiện theo công văn Số: 1553 /UBND-GDĐT V/v tổ chức đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện, tỉnh năm 2024. Nhà trường triển khai đánh giá, công nhận “Đơn vị học tập” cấp huyện và hoàn thiện hồ sơ nộp về PGD&ĐT

- Tổ chức Ngày hội đọc sách cho học sinh và GV thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

#### **2. Công tác giảng dạy ngoại ngữ, tin học**

##### **a) Dạy học ngoại ngữ**

- Số lớp, số HS học Tiếng Anh: 11 lớp/ 342 học sinh.

##### **b) Dạy học Tin học.**



Nhà trường có một phòng học Tin học với số máy là 20 máy, đủ phục vụ cho nhu cầu học tin học của học sinh. Đối với học sinh khối lớp 3, 4, 5 đều được học 1 buổi/tuần theo đúng quy định của chương trình GDPT 2018.

### **V. Kiến nghị, đề xuất**

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giáo dục của trường TH Lê Hồng Phong trong học kì I. Kính đề nghị PGD&ĐT xem xét, tạo điều kiện giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024 – 2025

**Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT (Báo cáo)
- Lưu VT

**HIỆU TRƯỞNG**  
*(ký tên, đóng dấu)*

*Phạm Thị Thoan*